



Nữ Trung Học Gia Long, ngôi trường thân yêu vẫn mãi trong tôi

Phượng Vũ
(GL 60 – 67)

Dù đã rời xa quê hương mấy mươi năm, nhưng mỗi lần về thăm Saigon, tôi lại muốn trở về thăm lại ngôi trường xưa, dù chỉ là chạy xe một vòng quanh trường như để thăm lại “đường xưa lối cũ” của một thời yêu dấu! “Nữ Trung Học Gia Long”, cái tên thân thương đó như là một góc kỷ niệm riêng trong tim, nơi tôi đã gắn bó suốt 7 năm trung học với biết bao nhiêu là kỷ niệm, bao nhiêu là buồn vui

của một thời “hoa bướm học trò” ngày xưa!

Tôi nhớ lại khi chuẩn bị thi vào đệ thất Gia Long, ba tôi đã dặn dò rất kỹ lưỡng:

- Con phải ráng thi đậu vô đệ thất Gia Long vì đó là ngôi trường nữ trung học danh tiếng nhất và đẹp nhất Saigon. Đó là niềm mong ước lớn nhất của ba...

Sau đó ba tôi chở tôi đi thăm trường cho “biết mặt”! Nhìn ngôi trường đẹp, uy nghi nằm ở một vị trí yên tĩnh bao quanh bởi bốn con đường Phan thanh Giãn, Bà Huyện Thanh Quan, Ngô Thời Nhiệm, Đoàn thị Điểm... Vẽ dáng “hấp dẫn” bên ngoài của nó bắt đầu “quyến rũ” lòng tôi nên tôi cảm thấy nể phục ngôi trường và thầm nghĩ: “*Ước gì mình được vô học trường này thì oai biết mấy!*” Ba tôi đã khéo léo chuyển mong ước của mình sang cho tôi, nhưng nghe tỷ lệ trúng tuyển 1/10, tôi cũng hơi ngán (gần 10.000 thí sinh chỉ lấy vào gần 1000). Nhưng dù sao tôi vẫn cố gắng học để ba tôi vui lòng!

Chẳng mấy chốc ngày thi tuyển đã đến, tôi tự tin bước vào phòng thi. Kỳ thi tuyển gồm hai môn Văn và Toán. Cuối buổi thi ba tôi chờ đón ngoài cổng trường, thấy tôi ra sớm vội hỏi:

- Làm bài được không con? Sao con ra sớm chi vậy?
- Con làm bài xong rồi, dò lại kỹ rồi nên nộp bài. Toán thì dễ, nhưng bài Luận thì con không biết, con chỉ làm theo con nghĩ...

Thời gian chờ đợi kết quả là thời gian dài nhất, tôi thì “tĩnh bơ”, nhưng ba tôi còn hồi hộp hơn tôi! Buổi chiều có kết quả ba tôi chở tôi đi nhà thờ DCCT Kỳ Đồng để khấn Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, rồi ghé trường xem kết quả! Tới nơi thấy người ta bu đông vòng trong, vòng ngoài trước các tấm bảng dán danh sách HS thi đậu. Tôi nói ba tôi giữ xe, để tôi chen vô xem kết quả, thấy nhiều chị chạy ra vui mừng la lớn “Đậu rồi!, đậu rồi!”, nhưng cũng có nhiều người mặt “méo xẹo” vì “không thấy tên” làm tôi cũng hồi hộp lây! Tôi chen vào banh mắt đọc hết tên trong các danh sách dán ở các bảng mà vẫn không thấy tên mình? Tôi tiu nghỉu buồn xo, sợ nhất là làm ba tôi thất vọng, nên cứ đứng tần ngần! Một bác thấy vậy hỏi thăm:

- Con làm bài được không

Tôi gật đầu mà lòng hoang mang lo lắng!

- Con dò tấm bảng nhỏ có mắt cáo treo trên tường kia chưa? Đó là danh sách 100 học sinh đậu điểm cao, có học bổng đó!

Tôi như người sắp chết đuối vớ được phao, mừng quá cảm ơn rồi rít, rồi chạy bay đến tấm bảng nhỏ treo trên tường, nghễnh chân lên để mà dò. Tôi hồi hộp dò từ dưới lên trên đến hạng thứ 50 rồi mà vẫn chưa thấy tên mình đâu, ngược tôi bắt đầu đánh lô tô liên tục. Dò lên, dò lên mãi tới hạng 27 thì thấy tên tôi. Mừng quá tôi rú lên:

- Ba ơi! con đậu rồi!

Dò lại lần nữa số ký danh và tên cho chắc chắn, rồi tôi chạy ào ra chỗ ba tôi đứng giữ xe để báo tin. Ba tôi mừng quá giao tôi giữ xe để ba chạy vô coi. Sau đó ba tôi thăm dò tin tức và ra kể cho tôi nghe:

- Con ơi! người ta nói đậu từ hạng 1-30 sẽ được học bổng toàn phần, từ 31- 100 được học bổng bán phần.

Như vậy là con được học bổng toàn phần rồi! Phải tạ ơn Chúa và Đức Mẹ mới được! Con nhớ tiếp tục học giỏi để giữ phần học bổng này cho tới khi ra trường nghen!

Tôi vui vẻ gật đầu:

- Dạ, con biết rồi!

Tôi không ngờ có vụ thi đậu được đi học miễn phí mà lại còn được tiền!? Số tiền cũng khá lớn vào thời đó.

Sau này má tôi rất vui khi thấy con gái đi học khỏi đóng tiền học phí mà còn có tiền học bổng mang về đưa má mỗi năm hai kỳ dài dài

Năm đệ thất là năm đầu tiên lên trung học nên tôi có rất nhiều ngỡ ngàng: Nào là đi học phải mặc áo dài (mỗi lần nhảy dây hay chơi lò cò lại phải cột hai vạt áo dài lại với nhau cho khỏi vướng), rồi phải đi học xa nhà (hồi tiểu học chỉ đi bộ vì gần nhà), rồi học nhiều cô giáo khác nhau (hồi tiểu học chỉ học với một cô thôi), rồi học nhiều môn “lạ hoắc”. Ngay cả hai môn quen thuộc hồi tiểu học là Toán và Việt văn, lên đây học cũng thấy nội dung hoàn toàn xa lạ! Cô Như Tuyết dạy toán với giọng Bắc rất dễ thương cất nghĩa cho chúng tôi hiểu về chứng minh hình học là gì? Phải học thuộc các định lý để chứng minh...tôi nghe tới đâu hiểu tới đó, nhưng tới chừng tóm lại thì tôi thấy “rối mù”! Sao mà rắc rối, lộn xộn quá! Hồi học nhất là đến kỳ thi lục cá nguyệt, làm bài thi chứng minh hình học xong, hỏi thăm nhau, không đứa nào biết mình làm bài đúng hay trật? Thôi cứ phó mặc cho trời là xong!

Hôm trả bài thi, cô Như Tuyết lại trả từ thấp lên cao, làm cả lớp hồi hộp muốn đứng tim. Tôi với nhỏ T ngồi cạnh, thấy xấp bài trên tay cô vui quá nửa mà chưa thấy tên mình, thì nháy mắt nhau mừng rỡ! Hai đứa nắm tay nhau mà tay đứa nào cũng lạnh ngắt! Tới hạng 5 thì nhỏ T được gọi lên lấy bài, nó mừng quá !...Ừa, sao cô đã gọi hết xấp bài thi trên tay mà vẫn không thấy gọi tên tôi! Tôi lo sợ : “hay là cô làm mất bài thi của mình rồi chẳng ?”Rồi cô nhìn xuống lớp, gọi tên tôi lên bảng để sửa bài thi cho các bạn! Tôi lú lú đi lên mà vẫn chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra? Đến khi cô đưa bài thi cho tôi, bảo tôi chép lên bảng, nhìn vào bài thi tôi mới biết mình hạng nhất! Ôi! thật là quá bất ngờ... Sau khi chép bài lên bảng xong, cô nhờ tôi xuống phòng giáo sư rót cho cô ly nước trà. Vừa đi tôi vừa “gặm nhấm” niềm vui “hạng nhất” của mình vì từ này tới giờ tôi bối rối làm mọi việc theo phản xạ mà thôi! Trong đời tôi chắc có lẽ chưa bao giờ tôi “phục vụ” ai mà lòng hân hoan đến vậy! Từ đó cô hay để ý và quan tâm tới tôi! Một lần vào giờ cô, cả lớp phải xuống phòng y tế để chích ngừa lao (mà cô y tá hay nói là chích vi trùng Kock), cô đi theo lớp. Khi chích xong tôi ra ngồi băng đá gần cô, cô xích lại bên cạnh cầm tay tôi lên, ân cần hỏi:

- Mỗi bữa em ăn mấy bát cơm mà sao gầy quá vậy ?
- Dạ hai !
- Em phải ăn mỗi bữa ba, bốn bát thì mới mập lên và mau lớn chứ!

Tôi cúi đầu lí nhí dạ nhỏ. Không hiểu sao hồi đó tôi lại gầy quá vậy?, chẳng bù cho bây giờ mỗi bữa, tôi ăn có một bát thôi mà cân cứ muốn nhích lên?

Giờ tôi thích học nhất là giờ Âm nhạc do cô Như Mai phụ trách. Cô có mái tóc dài, đôi mắt đẹp và làn da trắng bóc trông thật “yểu điệu thục nữ”. Cô dạy cả lớp hát bài “Thu Vàng” của nhạc sĩ Cung Tiến. Bài hát đầu đời quá hay và thật lãng mạn nên đã gây ấn tượng mạnh nơi tôi, đến nỗi bây giờ gần ½ thế kỷ trôi qua tôi vẫn còn mê và thuộc bài hát ấy. Thỉnh thoảng buồn buồn đi lang thang tôi lại ngân nga:

*“Chiều hôm qua lang thang trên đường...
Chiều hôm nay trời nhiều mây vương
Có mùa Thu về bao nhiêu là hương...”*

Giờ tôi sợ nhất là giờ nữ công. Sao tôi học môn gì cũng được hết, ngoại trừ môn này? Nhìn miếng vải thêu của mình so với miếng thêu của các bạn, tôi mắc cỡ vô cùng chỉ muốn quăng nó vô thùng rác! Sao tụi nó thêu khéo và đẹp thế? Còn tôi sao quá vụng về, tôi cố gắng kiên nhẫn tháo ra thêu lại, nhưng vẫn không khá hơn bao nhiêu? Điểm thi môn này tôi gần “đội sổ”. Cuối năm cầm học bạ trong tay, giữa một “rừng” những lời khen chỉ có lời phê mà tôi quan tâm nhất và lo đọc đầu tiên là môn này. Hú hồn! cô chỉ phê “Có cố gắng nhiều” mà thiệt tình là tôi có cố gắng thiệt! Tôi chỉ lo cô phê :”Kém quá” thì thiệt tình tôi không biết “ăn nói” làm sao với ba tôi khi đem học bạ về nhà.

Cuối năm đó, ba chở tôi đi lãnh phần thưởng được phát ở trường Quốc gia Âm nhạc Saigon, mà tôi cảm nhận ba tôi còn vui hơn tôi, ba hơn hờ chuẩn bị quần áo chỉnh tề cho cả hai cha con rồi hối tôi đi thật sớm. Tôi biết hôm nay tôi đã tặng ba “phần thưởng” quý giá nhất, vì lòng cha mẹ đặc biệt là cha mẹ Việt Nam lúc nào cũng quan tâm và coi trọng việc học của con cái. Lòng tôi như thăm thẳm:

*“Ơn cha, hai tiếng thương yêu vô vàn
Sẽ không phai tàn với bao năm trường “*

Năm đệ thất là năm đầu tiên, nên tôi có nhiều kỷ niệm đặc biệt, mà cái gì “đầu tiên” cũng đều ghi ấn tượng sâu sắc, như mỗi tình đầu tiên, đưa con đầu tiên... Nếu tôi ngồi kể hết “kho kỷ niệm” của 7 năm học Gia Long thì chắc tới sang năm cũng chưa hết. Bây giờ tôi chỉ kể lại những vui buồn đặc biệt thôi!

Tôi nhớ lại giờ Toán học với cô Kim Phụng, dáng cô ốm và cao, cô giảng dạy rất nhiệt tình, một lần cô vô lớp giờ sổ điểm gọi mấy bạn lên trả bài, cô hỏi nhưng không bạn nào trả lời được hết! Cô đứng sững lại than thở rồi khóc vì học trò không chịu học, thấy cô khóc cả lớp sụt sùi khóc theo, đưa nào đôi mắt cũng đỏ hoe, cô và trò khóc cho tới hết giờ luôn... Rồi những giờ sinh vật với cô Nguyễn thị Tiết, cô dạy rất tỉ mỉ, chỉ cho tụi tôi cách lấy ngàm, hàm của con tôm càng. Nhờ vậy mà sau này mỗi lần kho tôm càng, tôi biết cách lấy ngàm, hàm nó ra dễ dàng. Cô Thân thị Tố Tâm dạy Việt Văn, người Huế, dáng quý phái hoàng tộc, giọng Huế của cô lúc đầu nghe rất khó hiểu, nhưng nghe quen rồi lại thấy “mê” mới lạ!



Năm đệ tứ là năm đặc biệt, vì chúng tôi được chuyển từ buổi chiều qua học buổi sáng, nâng cấp lên làm “mấy chị buổi sáng” nên mới có màn “hộp thư tâm tình” để liên lạc với các em học buổi chiều cùng ngồi một chỗ. Thư từ lén lút trong hộp bàn cũng vui lắm, ngày nào vô lớp cũng thọc tay vô hộp bàn xem có thư không? Năm đệ tứ là năm quan trọng vì là năm thi, cuối năm nếu không đậu Trung Học Đệ nhất cấp là không được lên đệ tam. Do đó mới có những chỗ trống để tiếp nhận học sinh ở ngoài đậu từ bình thứ trở lên vào học (tương tự như vậy ở năm đệ nhị, không đậu tú tài 1 thì không được lên đệ nhất). Năm nay lớp tôi học toán với thầy Trương văn Minh, thầy còn trẻ, độc thân mới ra trường nên bị tụi nó “quậy” quá chùng! khiến mặt thầy lúc nào cũng bị “dư hồng huyết cầu”! Vui nhất là thầy hay cho “làm toán chạy” nghĩa là chỉ có 5 người đầu tiên lên nộp bài trước mới được chấm điểm. Vậy là tụi tôi lo làm toán “thần tốc”, rồi giành nhau chạy đua thiếu điều vấp té, rách áo... để bỏ bài lên bàn thầy trước. Tôi nhanh chân nhất nên gần như lúc nào cũng nộp được bài. Năm nay lớp tôi học Việt Văn với cô Huỳnh Hoa, cô người Nam, thùy mị, dịu dàng, đúng tiêu chuẩn phụ nữ hiền thực Việt Nam. Cô lúc nào cũng ân cần

với học trò, lại là giáo sư hướng dẫn lớp nên tụi tôi rất thương cô. Cuối năm nay có nhiều chia tay vì chia ban, đổi lớp... nên đưa nào cũng “o bế” cho mình một cuốn “Luu bút ngày xanh” nắn nót chép thơ, viết những lời tâm tình cho nhau, rồi đưa cho các thầy cô viết nữa. Trong những dòng lưu bút tâm tình đó, tôi nhớ mãi những câu thơ cô Diệp (dạy Lý) ghi xuống cho tới tận bây giờ:

*“Kỷ niệm không là gì, khi thời gian trôi xóa
Kỷ niệm là tất cả, khi lòng ta còn ghi”*

Dòng đời “lên thác, xuống ghềnh” trôi qua, tôi càng thấy thấm thía với những ý nghĩa sâu sắc của câu thơ! Cám ơn cô Diệp nhiều lắm vì “lòng em vẫn còn ghi” những tình cảm “đặc biệt” cô dành cho em vì em học giỏi môn cô. Bây giờ cô ở đâu?

Cuối năm đệ tứ mỗi học sinh cần có một quyết định quan trọng: chọn ban. Tôi phân vân không biết đi ban nào? Hỏi ý kiến bạn bè thì “5 đũa 10 ý”, đôi khi các ý kiến lại trái ngược nhau làm tôi càng bối rối:

- Mà chọn ban B đi vì tao thấy mày xuất sắc môn toán
- Đừng đi ban B, học toán khô khan sẽ làm mặt mày nổi mụn tùm lum, “xí gái” lắm!
- Mà theo ban C đi, vì tao thấy mày giỏi văn chương lắm!
- Học ban C tối ngày “mơ theo trăng và vợ vẫn cùng mây” để “tâm hồn treo ngược cành cây”, có nước chết đói sớm!

Nghe tụi nó dọa “chết đói sớm” tôi sợ quá, chạy sang ban A, chỉ đơn giản vì “theo bạn”, bởi có nhiều đứa đi ban A. Nhưng sau này ngẫm lại tôi thấy “văn chương” cũng “hữu dụng” lắm... như các nhạc sĩ sáng tác mấy bản nhạc hay, bản bản quyền xong là có tiền mua xe hơi... Bản thân tôi nhờ “Văn chương” cũng có tiền “rùng rinh” bỏ túi xài chơi cho vui.

Năm đệ tam “rảnh rỗi” và những năm sau đó, nhờ mấy đứa bạn đốc thúc, tôi bèn viết “chuyện phiếm” hoặc phóng sự gửi Nhật báo Chính Luận. Mỗi lần bài được đăng 1 kỳ là tôi được lãnh nhuận bút 800\$, đăng 2 kỳ là 1200\$. Nhờ vậy tôi có tiền lai rai “bao” bạn bè ăn bò bía, chè đậu đỏ bánh lọt ngon nổi tiếng (bên hông trường phía Bà Huyện Thanh Quan) hoặc đi xem xine vui lắm!. Thình thoảng lại đi mua áo dài tơ lụa Hồng Hoa mà

mấy đứa bạn tôi thường bảo là để cho các anh chàng “thích làm cái đuôi” có dịp ngâm nga hai câu thơ nổi tiếng của Nguyễn Sa:

*“Nắng Saigon anh đi mà chột mắt
Bờ vì em mặc áo lụa “Hồng Hoa”*

Lũ bạn tôi giải thích chắc tại thi sĩ Nguyễn Sa “mơ mộng” quá nên quên mất thực tế: Saigon thời bấy giờ chỉ có tơ lụa Hồng Hoa là nổi tiếng chứ làm gì có tơ lụa Hà Đông (một tỉnh thuộc miền Bắc XHCN!). Nghe ra cũng có lý lắm! Nhân nhắc đến vụ “những cái đuôi”, tôi lại nhớ lũ bạn tôi “mách nước” rằng thì là khi nào mấy “cái đuôi” đó cứ bám theo mãi để lái nhãi hát điệp khúc của nhạc sĩ Trần Thiện Thanh: “*Cho anh xin số nhà và cho anh biết tên đường...*” thì phải nhớ nằm lòng địa chỉ “275 Phan thanh Giản” để mà cho rồi “cắt đuôi” nghen! Đó là địa chỉ của trường mình đó, thế là từ đó tôi thuộc nằm lòng địa chỉ này cho tới tận ngày nay! Trong khi bây giờ đến nhà bạn chơi hoài, nhưng ai hỏi địa chỉ là tôi “ngớ” ra không trả lời được!



Cuối năm trường tổ chức cho cấp lớp đệ tứ đi chơi Vũng Tàu. Đa số tụi tôi lần đầu tiên được xa nhà đi chơi với bạn nên đứa nào cũng nôn nao háo hức! Chúng tôi đi bằng xe Hiệu đoàn của trường, đây là các xe dùng để đưa rước học sinh mỗi ngày, xe có in hàng chữ “Nữ Trung Học Gia Long” và in thêm hai huy hiệu Gia Long (hình hoa Mai vàng) thật to hai bên hông xe. Hồi đó đi học tụi tôi mặc đồng phục áo dài trắng, (thứ hai chào cờ mặc áo dài xanh) và lúc nào cũng có gắn “ăng xin” nhỏ huy hiệu Gia Long, hình hoa Mai vàng trên nền xanh dương nhạt. Tôi yêu hoa Mai vàng từ đó cho tới tận bây giờ, mỗi lần nhìn thấy hoa Mai vàng tôi lại nhớ đến trường xưa. Mỗi lần đón Tết, tôi thường thích chưng hoa Mai vàng, một biểu tượng của mùa Xuân miền Nam nắng đẹp!

Đoàn xe hơn chục chiếc, rời trường chở chúng tôi trực chỉ biển Vũng Tàu. Trên đường đi mỗi lần xe ngừng ở các giao lộ, nhiều người đi đường chỉ trỏ đoàn xe với vẻ “ngỡ ngàng”: Đó là đoàn xe của Nữ sinh Gia Long, khiến niềm tự hào được là nữ sinh Gia Long của chúng tôi dâng cao, tôi nhắc lại lời ba tôi nói: “Gia Long là trường nữ trung học đẹp nhất, danh tiếng nhất Saigon” bạn tôi suy ra tiếp: “nhất Việt Nam Cộng Hòa luôn!” vì Saigon là nhất VNCH, rồi cả đám khoái chí cười ran!

Đến Vũng Tàu, sau khi nghe các cô hướng dẫn dặn dò kỹ lưỡng, tụi tôi được tự do đi tắm biển, tha hồ vùng vẫy với biển cả mênh mông. Đa số tụi tôi thủ theo bộ đồng phục thể thao (quần phòn xanh dương đen, áo trắng ngắn tay, cổ lá sen) để mặc thay áo tắm, vì không quen mặc hở hang, hay vì bị rèn vô nề nếp kỷ luật quá nên quen (mỗi ngày đều có các giám thị đứng ở lối vào chính của trường để kiểm soát, ai mặc áo dài không mặc áo lót là bị ghi tên, mời lên văn phòng làm việc). Sau này nhìn lại những tấm hình Duy Hy chụp ở bãi biển Vũng Tàu năm xưa trông thật “ngô nghê” nhà quê, nhưng dễ thương làm sao!

Nói đến kỷ niệm những năm học Gia Long mà không nhắc tới tiệm chụp hình Duy Hy là một thiếu sót lớn. Năm nào ông Duy Hy cũng vô trường chụp hình chung cho từng lớp với các thầy cô, rồi chụp hình riêng cho từng nhóm cho cá nhân... Tóm lại tất cả các sinh hoạt của Gia Long đều được ghi hình lại bởi bàn tay chuyên nghiệp của ông Duy Hy. Những bạn nào học Gia Long thời kỳ này chắc chắn đều còn giữ những tấm hình kỷ niệm Gia Long do Duy Hy chụp. Tiệm hình Duy Hy ở đường Đinh công Tráng Tân Định đã trở thành một địa chỉ quen thuộc mà tụi tôi thường tìm đến sau những buổi tan trường để tìm những hình ảnh đẹp sau những lần sinh hoạt của Gia Long.



Năm đệ tam là năm học xả hơi, vừa học vừa chơi, tụi tôi tham gia sinh hoạt picnic ở vườn Tao Đàn với các trường bạn. Tụi tôi mặc đồng phục áo thun trắng với huy hiệu Gia Long to đùng trước ngực, rồi tham gia thi cắm lều, trang trí lều, thi nấu ăn, thi văn nghệ... có tiết mục tấu hài: “quảng cáo thuốc dán hai con bìm bịp” do hai chị Gia Long phụ trách làm tôi nhớ hoài, vì nghe tới đâu cười bò lăn tới đó, cười đến “pê pụng” ướt quần thì thôi! Rồi tụi tôi tham gia “Đồng diễn thể dục” ở sân vận động Cộng Hòa, tập tành cũng cực khổ nhưng kết quả lúc nào cũng ngon lành. Sao con gái Gia Long cái gì cũng giỏi hết:

Học giỏi (tỷ lệ thi đậu cao nhất, số HS đạt điểm Bình thứ, Bình, Ưu, Tối ưu cũng rất nhiều), văn nghệ ca múa giỏi (chắc nhờ mấy cô trong ban văn nghệ giỏi, như cô Kim Oanh chẳng hạn), hát hay (có những giọng ca nổi

tiếng như Hoàng Oanh, Tuyết Vân, Bích Vân, Họa Mi...) rồi tấu hài cũng giỏi, thể dục cũng giỏi. ..Không biết có phải “mèo khen mèo dài đuôi” không ? nhưng nhìn kỹ lại thấy “đuôi mèo” dài thiệt! Chưa hết lại còn nhiều “ngươi đẹp” nữa! Hồi mới lên học buổi sáng, giờ ra chơi nào tụi tôi cũng rủ nhau chạy đi kiếm ngắm người đẹp ở các lớp trên. Có khi rủ nhau ra đường Catinat, con đường nhựa chạy giữa sân trường với hai hàng cây cao bóng mát, lúc nào cũng tấp nập các “kiểu nữ” dạo chơi với tà áo dài trắng bay trong gió, tóc thề chấm lững ngang vai...Đôi khi khiến bọn tôi : “Đứng ngắm trông với áo tiểu thư”, nhiều lúc ngắm lại giật mình : “Ủa, sao tụi mình cũng “phe kẹp tóc” mà lại mê ngắm người đẹp vậy? hèn gì “phe húi cua” bị bệnh “mê gái” là phải rồi!

Năm sau đó trường đón nhận những cô giáo trẻ “mới toanh” như cô Kim Phượng dạy Công Dân, Cô Thảo dạy Địa rồi lại thêm thầy Hoàng Huyền dạy Toán, trẻ, to con, đẹp trai..Tất cả góp phần tạo nên một luồng gió mới, trẻ trung thổi vào ngôi trường cổ kính lâu đời...

Năm đệ nhất chúng tôi lo tập trung học hành thi cử, không còn “con nít” nữa để vô tư rong chơi hoài, nào là lo thi tú tài 2 cuối năm, lo chọn ngành nghề cho tương lai, chọn đại học để thi vào. Bên cạnh đó, chiến tranh mỗi ngày một lan rộng trên khắp quê hương làm chúng tôi cũng phân tâm. Những bài thơ suy tư về đất nước được chuyển tay nhau đọc:

*“Kính thưa thầy đây là bài toán của con
Những đường cong, đường thẳng đều có gài mìn
Đường vào thành phố có bar, có Mỹ, có con gái học trò
Đường vào làng có hầm hố cá nhân
Đường vào đời có đao kiếm cắm hờn...” (P.T.N)*

Chúng tôi bắt đầu yêu thích nhạc Trịnh công Sơn với giọng hát Khánh Ly trong các ca khúc da vàng vì nó nói dùm chúng tôi về những suy tư, những ước nguyện của tuổi trẻ thời bấy giờ:

*“Hãy sống dùm tôi, hãy nói dùm tôi, hãy thở dùm tôi
Quả tim này dành cho lửa hồng, cho hòa bình...
Ai có nghe tiếng nói của người Việt Nam
Chỉ mong Hoà Bình sau đêm tăm tối
Chờ mong một ngày tay ấm trong tay”*

Những ngày cuối năm học một vài bạn bắt đầu ngân nga bài hát “Nỗi buồn hoa Phượng”, nghe sao mà buồn thấm thía, vì chúng tôi đâu còn có thể hẹn gặp lại nhau sau 3 tháng hè như những năm trước :
“Mỗi năm đến hè lòng man mác buồn...

*Ngày mai xa cách hai đứa hai nơi
Phút gần gũi nhau mất rồi
Tạ từ là hết người ơi!” (T.S)*

Trước khi rời trường chúng tôi quyến luyến chia tay với thầy cô, những người đã bỏ công sức dạy dỗ và đào tạo chúng tôi nên người hữu dụng, chấp cánh cho chúng tôi bay vào tương lai:

*“Thưa cô con đã thuộc. Bài học sáng nay
Trong bài giảng có bụi phấn trắng, bay bay trên tóc cô..
Giọng cô như tiếng hát. Lời cô như bài thơ
Cho con những ước mơ. Tới chân trời rộng mở...(T.X.M)*



Vì yêu thầy cô giáo nên tôi đã chọn nghề dạy học, sau này vào những năm cuối Đại học Sư Phạm, tôi luôn chọn trường Gia Long để về thực tập. Trở về để được nhìn lại khuôn viên trường ngày trước, nhớ lại từng băng ghế đá, từng gốc cây với bao kỷ niệm. “Nhớ bạn bè chào nhau quen tiếng” giờ mỗi đứa một nơi, về để nhìn lại con đường Catinat Gia Long vào giờ học “mặt đường nằm ngoan như con suối”, về để thăm lại cây Điệp vàng ở góc sân trường “vẫn lấp lánh hoa trên

đường đi” Mới có mấy năm mà sao khung cảnh có vẻ đổi thay khá nhiều!

Khi về lại qua đường Tú xương, (vì Phan thanh Giản chạy một chiều, nên nhiều bạn đã chọn Tú Xương để đi về) tôi lại nhớ hình ảnh những năm trước: Những buổi trưa tan trường về, đường Tú Xương tràn ngập những tà áo dài trắng, những chiếc nón lá cùng với những chiếc xe đạp, velosolex. Xe chạy hàng ba, hàng tư kín gần hết mặt đường, vừa đạp xe, vừa líu lo nói chuyện như chim hót. Do đó con đường Tú Xương đã trở thành rất thân thương đối với tôi trong một thời gian dài và sau này khi lên đại học tôi vẫn tiếp tục sinh hoạt, qua lại trên con đường này với nhà thờ Mai Khôi cùng dàn hoa Tigon đỏ ở đầu phố Tú Xương



Sau này lúc ở hải ngoại, một lần bất chợt tôi nghe được giọng hát Khánh Ly với bài “Một mai khi tôi trở về” của nhạc sĩ Nam Lộc:

*“Một mai anh về qua trường Gia Long
Thấy nón vành nghiêng nhớ dáng em hiền...
Mai đây anh về qua đường Tú xương...”*

Lòng tôi bỗng chùng xuống và rung động, cảm ơn nhạc sĩ Nam Lộc , cảm ơn Trịnh công Sơn đã giúp tôi tìm lại được những hình ảnh đẹp của những kỷ niệm xưa một thời yêu dấu, với “Saigon mưa rồi chợt nắng”, với trường Gia Long, với những con đường thân quen, với những “phố xưa quen biết tên bàn chân”, với “Nhớ Saigon mỗi chiều gập gờ, nhớ món ăn quen nhớ ly chè thơm” để Saigon và ngôi trường Gia Long thân yêu luôn ở một góc trong trái tim tôi dù rằng: “Thương yêu ngày cũ tìm đâu thấy!”

Viết nhân kỷ niệm 100 năm thành lập trường Nữ Trung Học Gia Long

4 /2013

Phượng Vũ